

NGHỊ QUYẾT

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất, đời sống nhân dân giai đoạn 2018 – 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 7 (KỲ HỌP BẤT THƯỜNG)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất, đời sống nhân dân giai đoạn 2018 – 2023;

Căn cứ Chương trình hành động số 232-CTr/TU ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất, đời sống nhân dân giai đoạn 2018 – 2023;

Xét Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 26/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất, đời sống nhân dân giai đoạn 2018 – 2023; Báo cáo thẩm tra số 163/BC-HĐND ngày 31/10/2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định trách nhiệm của UBND tỉnh trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất, đời sống nhân dân giai đoạn 2018 – 2023, cụ thể như sau:

1. Khẩn trương xây dựng các đề án, phương án thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua, phê duyệt, quyết định theo quy định pháp luật để triển khai thực hiện, cụ thể:

- Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch sử dụng đất đối với những khu vực có chứa quặng titan chưa bảo đảm điều kiện khai thác, đã được Chính phủ có chủ trương đưa vào dự trữ quốc gia để thực hiện các dự án điện gió, điện mặt trời và

các khu đất khác có nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư theo Chủ trương của Chính phủ;

- Xây dựng phương án ổn định sản xuất, đời sống nhân dân và phát triển khu dân cư phù hợp đối với vị trí trước đây quy hoạch xây dựng các nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và 2. Đồng thời thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất bảo đảm phù hợp, đúng quy định nhằm tạo điều kiện cho nhân dân tổ chức sản xuất, ổn định đời sống; tăng cường công tác quản lý đất đai;

- Đề án xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước (điện gió, điện mặt trời); phương án xây dựng Tổ hợp điện khí, khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) Cà Ná với quy mô phù hợp theo chủ trương của Chính phủ. Thời gian hoàn thành trình thẩm định, phê duyệt trong quý IV năm 2018. Đồng thời phối hợp các Bộ, ngành Trung ương có giải pháp ưu tiên xây dựng đồng bộ lưới điện truyền tải, tích hợp các dự án điện gió, điện mặt trời vào hệ thống điện quốc gia theo Chủ trương của Chính phủ;

- Rà soát những khu vực có chứa quặng titan chưa bảo đảm điều kiện khai thác, ảnh hưởng môi trường thuộc “Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng titan giai đoạn đến năm 2020, có xét đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1546/QĐ-TTg ngày 03/9/2013 mà chưa cấp phép thăm dò, khai thác, đề xuất đưa vào khu vực dự trữ quốc gia để triển khai các dự án điện gió, điện mặt trời. Thời gian hoàn thành trình thẩm định, phê duyệt trong quý IV năm 2018;

- Đối với những dự án khai thác titan đã cấp phép, có phương án xử lý phù hợp không để ảnh hưởng đến môi trường đầu tư. Thời gian hoàn thành trong quý IV năm 2018;

- Phối hợp các Bộ, ngành Trung ương và các cơ quan đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ hoàn tất thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án thủy điện tích năng Bác Ái theo chủ trương của Chính phủ;

- Lập Đề án kiến nghị bổ sung các Khu du lịch Bình Tiên - Vĩnh Hy, Cà Ná - Mũi Dinh vào các khu du lịch Quốc gia thuộc Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo các Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013, Quyết định số 2350/QĐ-TTg ngày 24/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ và chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018. Thời gian hoàn thành trình thẩm định, phê duyệt trong quý IV năm 2018. Đồng thời, tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chi tiết các khu vực ven biển, nhất là khu vực đô thị ven biển, vùng ven biển của tỉnh,.... Thời gian hoàn thành báo cáo trong quý IV năm 2018;

- Đề xuất áp dụng tỷ lệ cho vay lại 10% đối với các dự án ODA quan trọng, cấp bách đang hoàn tất thủ tục để triển khai thực hiện trong giai đoạn 2018 - 2023 thuộc các chương trình, dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, phúc lợi xã hội hoặc các lĩnh vực khác không có khả năng thu hồi vốn; đề nghị Trung ương hỗ trợ 100% vốn đối ứng cho các dự án ODA phân cấp phát triển khai thực hiện trên địa bàn Tỉnh; hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp như quy định đối với các tỉnh Tây Nguyên;

- Đề xuất bố trí vốn dự phòng ngân sách trung ương kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thực hiện một số dự án quan trọng, cấp bách: thanh toán dứt điểm vốn đầu tư dự án tuyến đường ven biển; đầu tư dự án liên thông giữa hồ chứa nước Tân Giang và hồ chứa nước Sông Biêu, dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 27 (đoạn 12 km còn lại). Thời gian hoàn thành trình phê duyệt trong quý IV năm 2018;

- Hoàn tất các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công đối với 6 dự án quan trọng, cấp bách kiến nghị đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 theo chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018;

- Lập Đề án xây dựng và phát triển Phân hiệu Trường Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Ninh Thuận trên cơ sở sáp nhập Trường Cao đẳng sư phạm Ninh Thuận vào Phân hiệu Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Ninh Thuận trở thành phân hiệu mạnh, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của Bộ để tập trung ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị theo chủ trương của Chính phủ;

- Lập Đề án kiến nghị bổ sung các khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh vào Quy hoạch tổng thể cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định 575/QĐ-TTg ngày 04/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ. Thời gian hoàn thành trình thẩm định, phê duyệt trong quý I năm 2019;

- Hoàn tất thủ tục để tiếp nhận, quản lý Dự án khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thẻ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1998/TTg-NN ngày 28/12/2017 và Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ;

- Lập Đề án kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới công nghệ để phát triển các sản phẩm trọng điểm, chủ lực có lợi thế của Tỉnh trong lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp và công nghiệp chế biến thành các sản phẩm có chất lượng tốt, quy mô lớn, có sức cạnh tranh trên thị trường, phục vụ nội tiêu và xuất khẩu theo chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 115/NQ-CP. Thời gian hoàn thành trình thẩm định, phê duyệt trong quý I năm 2019;

- Ưu tiên nguồn lực ngân sách địa phương đầu tư hạ tầng kỹ thuật, xã hội và các chính sách tín dụng cho 2 xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải và xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam.

2. Chủ động phối hợp với các Bộ ngành liên quan triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù thuộc nhiệm vụ của các Bộ, ngành theo Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ. Thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết.

3. Trong quá trình xây dựng các Đề án, phương án thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh được quy định tại Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ, thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, gặp gỡ, đối thoại với Nhân dân ở vùng dự kiến thực hiện dự án điện hạt nhân trước đây, tạo khí thế phấn khởi, đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ

lực của các ngành, các cấp để phân đầu thực hiện thắng lợi, toàn diện các nội dung Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 232 - CTTr/TU của Tỉnh ủy.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo quy định pháp luật, hàng năm UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết cho HĐND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện có những nội dung phát sinh liên quan đến thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X Kỳ họp thứ 7 (kỳ họp bất thường) thông qua ngày 02 tháng 11 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *sc*

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- VP Quốc hội;
- VP Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Thanh
Nguyễn Đức Thanh